



Dự án “Dự án Tăng cường năng lực hành động cho phụ nữ dân tộc thiểu số trong quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Luông tại Huyện Quan Hóa và Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa - Dự án Pù Luông 2”

THAM CHIẾU TƯ VẤN

Nghiên cứu thị trường du lịch cộng đồng tại Khu bảo tồn Thiên nhiên Pù Luông

1. Thông tin chung

1.1 Tổ chức GRETh tại Việt Nam

Được thành lập vào năm 1976, GRETh là một tổ chức phi chính phủ phát triển quốc tế, chịu sự điều chỉnh của luật pháp Pháp, hoạt động bao gồm những can thiệp tại thực địa đến những tác động chính sách, với mục đích cung cấp các câu trả lời lâu dài và sáng tạo cho những thách thức về nghèo đói và bất bình đẳng. GRETh đã và đang làm việc tại 28 quốc gia với trụ sở chính tại Pháp và 13 văn phòng đại diện quốc gia trên thế giới. Có mặt tại Việt Nam từ năm 1988 với văn phòng đại diện tại Hà Nội, GRETh đã phát triển các hình thức hỗ trợ và chuyên môn đa dạng trong lĩnh vực nông nghiệp, các vấn đề dân sinh và dân chủ, quản lý tài nguyên thiên nhiên, quản lý năng lượng và chất thải, v.v. Trong quá trình phát triển lâu dài tại Việt Nam, chuyên môn của các trợ lý kỹ thuật, kiến thức sâu rộng về bối cảnh kinh tế - xã hội và các quy định của địa phương, năng lực điều phối các dự án, kinh nghiệm xuất bản tài liệu tham khảo là những thế mạnh của GRETh Việt Nam. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập www.gret.org.

1.2 Tóm tắt bối cảnh vùng dự án

Vùng đệm của Khu bảo tồn Thiên nhiên Pù Luông (KBT) thuộc địa bàn hai huyện miền núi và nghèo Bá Thước và Quan Hóa¹, tỉnh Thanh Hóa (nay là các xã Pù Luông, Cổ Lũng, Phú Lệ, Phú Xuân, Hồi Xuân) là nơi sinh sống của đa số người dân tộc Thái và Mường. Với 17.662 ha, KBT có các khu rừng phòng hộ quan trọng đang được phục hồi sinh thái và đa dạng sinh học phong phú. Đây là một trong ba khu vực còn lại cuối cùng của hệ sinh thái rừng ở vùng núi đá vôi phía bắc Việt Nam, là nơi có các khu rừng phòng hộ quan trọng để bảo vệ lưu vực sông Mã, một trong ba con sông lớn nhất của Việt Nam. KBT rất giàu đa dạng sinh học, lưu trữ 2.487 loài thuộc 476 họ và 1.329 chi, bao gồm 908 loài động vật và 1.579 loài thực vật. Đáng chú ý, 409 loài thực vật và động vật này được liệt kê trong Sách đỏ Việt Nam và Sách đỏ IUCN.

Khu bảo tồn là nơi sinh sống của khoảng 17.361 người dân tộc thiểu số (số liệu năm 2023) từ 41 thôn trong vùng vùng đệm trải dài ở các xã. Tuy nhiên, phần lớn các cộng đồng tại khu vùng đệm có tỷ lệ đói nghèo cao², với rất ít hoặc không có đất nông nghiệp. Thu nhập từ lâm sản chiếm một phần quan trọng trong tổng thu nhập của họ (20% đối với thu nhập của hộ trung bình so với tới 60%-80% đối với hộ nghèo). Rừng Pù Luông góp phần cung cấp nguồn thực phẩm, vật liệu nhà ở, nước uống và nước dùng trong nông nghiệp, thủ công mỹ nghệ, cây dược liệu và dịch vụ văn hóa cho nhiều hộ nghèo. Trong khi Ban quản lý KBT không có đủ nguồn nhân lực để bảo vệ hiệu quả đa dạng sinh học khu bảo tồn thiên nhiên, các biện pháp hỗ trợ phát triển sinh kế của KBT còn chưa nhiều do hạn chế ngân sách, thanh toán từ các dịch vụ môi trường còn thấp, và các cơ hội thu nhập từ các khu rừng sản xuất liền kề với KBT còn

¹ Huyện Bá Thước và Quan Hóa nằm trong 62 huyện nghèo nhất cả nước, với tỷ lệ nghèo/cận nghèo lần lượt là 54% và 64%, theo Quyết định số 71/QĐ-LĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ngày 19/1/2023.

² Theo thống kê của các huyện Bá Thước và Quan Hóa, tỷ lệ 40 - 60%.

hạn chế đã gây trở ngại cho việc tăng cường liên minh chặt chẽ giữa các cộng đồng và Khu bảo tồn Pù Luông trong công tác bảo tồn.

Bảo tồn đa dạng sinh học ở Khu bảo tồn đã trở nên thách thức hơn với du lịch cộng đồng (CBT) đang phát triển nhanh chóng mới được triển khai tại Pù Luông vào năm 2016, mang lại cơ hội tạo thu nhập mới và điều kiện sống tốt hơn cho người dân địa phương³. Tuy nhiên, năng lực và nguồn lực hạn chế đã cản trở người dân tộc thiểu số ở địa phương cạnh tranh hiệu quả với các nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài, được hưởng lợi từ các cơ hội kinh tế phát sinh đồng thời tích cực tham gia vào các hoạt động địa phương. Rủi ro bảo tồn liên quan đến các hoạt động du lịch mới (ô nhiễm rác thải, mất môi trường sống tự nhiên, v.v.) đã cản trở sự phát triển du lịch và đóng góp của du lịch vào việc cải thiện điều kiện sống bền vững của địa phương.

Du lịch dựa vào cộng đồng vừa được ra mắt tại Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông năm 2016, với lượng khách du lịch hàng năm vào khoảng hơn 50,000 lượt khách, đã mang đến nhiều cơ hội tạo thêm thu nhập mới và do đó giúp cải thiện điều kiện sống tốt hơn cho người dân địa phương. Tuy nhiên, phát triển du lịch cộng đồng bền vững tại Khu bảo tồn Pù Luông còn gặp nhiều thách thức do những khó khăn về cơ sở hạ tầng, hạn chế về sản phẩm và dịch vụ du lịch, năng lực của nguồn nhân lực tại địa phương, các rủi ro bảo tồn có liên quan đến các hoạt động du lịch mới như ô nhiễm chất thải, mất môi trường sống tự nhiên, v.v.

Du lịch cộng đồng được phát triển ở Khu bảo tồn Thiên nhiên Pù Luông từ khoảng năm 2010 và phát triển mạnh từ khoảng năm 2016, với lượng khách du lịch hàng năm vào khoảng 80,000 lượt khách, đã mang đến nhiều cơ hội tạo thêm thu nhập mới và do đó giúp cải thiện điều kiện sống tốt hơn cho người dân địa phương. Tuy nhiên, phát triển du lịch cộng đồng bền vững tại Khu bảo tồn Pù Luông còn gặp nhiều thách thức do những khó khăn về cơ sở hạ tầng, hạn chế về sản phẩm và dịch vụ du lịch, năng lực của nguồn nhân lực tại địa phương, các rủi ro bảo tồn có liên quan đến các hoạt động du lịch mới như ô nhiễm chất thải, mất môi trường sống tự nhiên, v.v.

2. Thông tin về dự án

Tên dự án “Dự án Tăng cường năng lực hành động cho phụ nữ dân tộc thiểu số trong quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Luông tại Huyện Quan Hoá và Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa - Dự án Pù Luông 2” được Liên minh Châu Âu tài trợ, gồm các hợp phần:

- (1) **Lồng ghép các vấn đề về đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu vào các chiến lược du lịch địa phương:** thí điểm các phiên trao đổi đa tác nhân tại địa phương và mô hình chia sẻ lợi ích bao trùm và có nhạy cảm giới như là một cách thức để tăng cường sự tham gia và tiếp cận tài nguyên thiên nhiên của cộng đồng địa phương xung quanh Khu bảo tồn;
- (2) **Tăng cường hoạt động kinh tế của phụ nữ liên quan đến phát triển bền vững:** thành lập các nhóm phụ nữ hợp tác về du lịch cộng đồng và các chuỗi giá trị, cung cấp dịch vụ và sản phẩm phi lâm nghiệp cho ngành du lịch.
- (3) **Tăng cường năng lực của phụ nữ dân tộc thiểu số để thúc đẩy thực hành tốt hơn về môi trường và giới:** nhóm giáo dục viên thôn bản và truyền thông, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, bảo vệ môi trường và du lịch có trách nhiệm.

³ Lượng khách du lịch đến Bá Thước và Quan Hóa ngày càng tăng đáng kể (lần lượt là 77.199 và 13.000, theo thống kê của hai huyện năm 2022) nhờ cảnh quan đẹp và bản sắc văn hóa.

(4) Xây dựng hệ thống chứng nhận Nhãn xanh nhằm thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng có trách nhiệm trong du lịch cộng đồng: thí điểm chứng nhận Nhãn xanh cho các làng du lịch cộng đồng và các dịch vụ trong làng và hỗ trợ các chính sách có liên quan ở cấp địa phương.

Trong khuôn khổ hoạt động, dự án cần tuyển một tư vấn có kinh nghiệm để thực hiện một nghiên cứu thị trường cho các sản phẩm du lịch cộng đồng tại vùng dự án nhằm giúp các đối tượng hưởng lợi của dự án và dự án có được các thông tin về thị trường về các sản phẩm du lịch cộng đồng tiềm năng, từ đó với sự hỗ trợ của dự án nhằm xây dựng kế hoạch hoạt động, thiết kế - vận hành các sản phẩm dịch vụ du lịch phù hợp với nhu cầu các nhóm khách hàng, phát huy giá trị văn hoá bản địa, gắn phát triển du lịch với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn giá trị văn hoá bản địa.

3. Mục tiêu nghiên cứu:

Một nghiên cứu thị trường các sản phẩm du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn đa dạng sinh học và giá trị văn hoá bản địa của cộng đồng được thực hiện tại Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông nhằm phân tích và cung cấp các thông tin chuyên sâu về cơ hội thị trường và tiềm năng phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng tại đây.

4. Địa bàn nghiên cứu

Các điểm (Thôn) du lịch cộng đồng tại Khu bảo tồn Thiên nhiên Pù Luông, cụ thể bao gồm:

- ✓ Xã Cỗ Lũng (Thôn Âm Hiều)
- ✓ Xã Pù Luông (Thôn Kho Mường, Thôn Báng)
- ✓ Xã Phú Lệ (Bản Hang)
- ✓ Xã Hối Xuân (Bản Nghèo)
- ✓ Và các điểm kết nối điểm (thôn) du lịch liên quan.
- ✓ Các thị trường tiềm năng (Hà Nội) nơi có các doanh nghiệp hoặc cá nhân tổ chức các tour/tuyến du lịch đến Pù Luông hoặc các địa điểm có điều kiện tương tự.

5. Nhiệm vụ cụ thể (không giới hạn các nội dung dưới đây)

- ❖ Nghiên cứu tài liệu dự án ở giai đoạn 1 và tài liệu dự án giai đoạn 2
- ❖ Nghiên cứu thực tế về thị trường tiềm năng nơi có các doanh nghiệp hoặc cá nhân tổ chức các tour/tuyến du lịch đến Pù Luông hoặc các địa điểm có điều kiện tương tự.
 - Danh sách mô tả các tác nhân thị trường tiềm năng
 - Tổ chức hướng dẫn để cùng cán bộ dự án gặp gỡ và đánh giá nhu cầu
 - Phân tích nhu cầu
 - Đưa ra khuyến nghị các sản phẩm/dịch vụ du lịch hoặc các dịch vụ du lịch kèm theo khác theo nhu cầu của các nhóm khách hàng khác
- ❖ Đánh giá tiềm năng thị trường, phân khúc khách hàng, thị phần cho nhóm đối tượng hưởng lợi của dự án (phụ nữ dân tộc thiểu số sống ở vùng đệm của KBT làm dịch vụ homestay, các dịch vụ

khác liên quan đến du lịch cộng đồng ở Pù Luông ...), đưa ra các khuyến nghị và cách thực hiện một cách rõ ràng.

- ❖ Đánh giá sự tham gia của nhóm đối tượng hưởng lợi của dự án trong chuỗi tác nhân cung cấp các loại sản phẩm dịch vụ du lịch ở Pù luông, vị trí, vai trò, cơ hội – thách thức ... và đưa ra các khuyến nghị và cách thức thực hiện một cách cụ thể
- ❖ Đánh giá tiềm năng các nhóm khách hàng, nhóm doanh nghiệp có cơ hội hợp tác
- ❖ Phân tích và cung cấp các thông tin chuyên sâu về thị trường của các sản phẩm du lịch cộng đồng tại các điểm đến kể trên (qua kênh online, phỏng vấn và quan sát thực địa).
- ❖ Đánh giá nguyên tài nguyên du lịch du lịch cộng đồng ở từng thôn, tiềm năng – thách thức để xây dựng thành các sản phẩm – dịch vụ du lịch cho các nhóm khách hàng khác nhau

✓ Thôn Âm Hiêu – Xã Cổ Lũng

- Du lịch gắn với cảnh quan và di sản Pù Luông.
- Du lịch nghỉ dưỡng và thực hành thiền.
- Dịch vụ lưu trú – trải nghiệm ẩm thực và văn hoá cộng đồng (trò chơi dân gian, văn nghệ, lễ hội ...)
- Dịch vụ du lịch-nông nghiệp
- Dịch vụ khác

✓ Thôn Báng – Xã Pù Luông

- Du lịch khám phá thiên nhiên - học tập về bảo tồn đa dạng sinh học đỉnh Pù Luông
- Du lịch trải nghiệm với các hoạt động nông nghiệp theo mùa vụ
- Lưu trú - ẩm thực và văn hoá cộng đồng (trò chơi dân gian, văn nghệ, lễ hội ...)

✓ Thôn Kho Mường – Xã Pù Luông

- Du lịch gắn với cảnh quan và di sản Pù Luông.
- Dịch vụ lưu trú – trải nghiệm ẩm thực và văn hoá cộng đồng (trò chơi dân gian, văn nghệ, lễ hội, cảnh quan ...)
- Dịch vụ hướng dẫn viên du lịch cộng đồng
- Dịch vụ khác

✓ Thôn Hang – Xã Phú Lệ

- Du lịch trải nghiệm gắn với cảnh quan, nông nghiệp, nghề dệt truyền thống (?)
- Lưu trú - ẩm thực và văn hoá cộng đồng (trò chơi dân gian, văn nghệ, lễ hội ...)

✓ Thôn Nghèo – Xã Hồi Xuân

- Du lịch gắn với các hoạt động lễ hội – văn hoá truyền thống của cộng đồng
- Du lịch khám phá thiên nhiên - học tập về bảo tồn đa dạng sinh học đỉnh Pù Luông

- Lưu trú - ẩm thực và văn hoá cộng đồng (trò chơi dân gian, văn nghệ, lễ hội ...)

- ❖ Đưa ra các khuyến nghị cụ thể bao gồm: Danh sách ưu tiên (kèm mô tả) thị trường và các sản phẩm/dịch vụ du lịch cộng đồng hiện có/tiềm năng cho hỗ trợ phát triển cho từng điểm đến mục tiêu. (chân dung khách hàng...)
- ❖ Đề xuất kế hoạch hành động cụ thể cho từng thôn nhằm phát triển các sản phẩm/dịch vụ du lịch phù hợp với tiềm năng của thôn.
- ❖ Phân tích các thực hành quảng bá du lịch cho các sản phẩm du lịch cộng đồng đang được thực hiện hiện nay tại các điểm đến mục tiêu và xu hướng quảng bá hiệu quả ở cấp hộ cung cấp dịch vụ. Đưa ra các khuyến nghị về chiến lược quảng bá các sản phẩm du lịch cộng đồng riêng cho từng địa điểm đến mục tiêu và chiến lược quảng bá chung cho toàn bộ các điểm đến, có tính đến đặc điểm của các nhóm khách khác nhau (ít nhất là 3 nhóm khách ưu tiên).

6. Phạm vi nghiên cứu

- Nghiên cứu thực hiện trên cơ sở tìm hiểu tài liệu dự án và các văn bản có liên quan khác
- Nhóm cộng đồng hưởng lợi của dự ở xã Cổ Lũng, Pù Luông, Phú Lệ, Phú Xuân, Hồi Xuân
- Nhóm khách hàng trải nghiệm, nhóm các đơn vị tổ chức chuyến du lịch, ...

Tham vấn với các chương trình dự án khác, nhóm cán bộ dự án và đối tác dự án của GRET, các ban ngành đoàn thể địa phương.

7. Phương pháp triển khai

Phương pháp nghiên cứu sẽ bao gồm nghiên cứu tài liệu tại bàn, nghiên cứu thực địa, phỏng vấn sâu và khảo sát trực tuyến (nếu cần). Nghiên cứu thực địa và khảo sát trực tuyến có thể được hỗ trợ với sự tham gia của cán bộ dự án của tổ chức GRET và các đối tác. Cán bộ tư vấn thực hiện việc xây dựng đề cương nghiên cứu, tổ chức nội dung nghiên cứu và hoàn thành báo cáo trên cơ sở thảo luận và hướng dẫn cho cán bộ dự án cùng thực hiện (trong trường hợp cần sự hỗ trợ của cán bộ dự án).

8. Khung thời gian (dự kiến)

TT	Công việc	Số ngày	Kết quả dự kiến
1.	Nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị phương pháp/công cụ nghiên cứu	03	01 Danh sách và thông tin cơ sở tài liệu nghiên cứu 01 đề cương nghiên cứu gồm nội dung, phương pháp, công cụ và kế hoạch nghiên cứu
2.	Nghiên cứu các tác nhân thị trường du lịch ở Hà Nội	03	01 danh sách các tác nhân tiềm năng và các phát hiện ban đầu về tiềm năng thị trường
3.	Nghiên cứu thực địa tại điểm du lịch Pù Luông Và các hoạt động tham vấn, trao đổi với dự án	10	Thu thập được đầy đủ thông tin như đề xuất ở các điểm du lịch của Pù Luông. 01 bản danh sách các tác nhân (họ tên và liên lạc) 01 bản liệt kê các sản phẩm/dịch vụ du lịch tiềm năng như phần nội dung nghiên cứu.

4.	Phân tích thông tin, viết báo cáo	04	01 dự thảo báo cáo gửi cho GRET để làm cơ sở trao đổi về kết quả
5.	Chỉnh sửa và hoàn thành báo cáo cuối cùng	01	01 báo cáo được hoàn thành đáp ứng được mục tiêu và nội dung của nghiên cứu.
	Tổng số ngày dự kiến	21	

(thời gian thực hiện: bắt đầu trong tháng 9/2025)

9. Yêu cầu đối với tư vấn

- Tư vấn Việt Nam (các nhân hoặc một nhóm tư vấn).
- Tư vấn tốt nghiệp đại học chuyên ngành về xã hội học, du lịch, quản trị kinh doanh hoặc lĩnh vực có liên quan.
- Ưu tiên tư vấn có kinh nghiệm về phát triển du lịch cộng đồng và đã từng làm việc với các tổ chức phi chính phủ quốc tế.

Hạn nộp đề xuất tư vấn và CV tư vấn trước 17h ngày 31/8/2025 tới địa chỉ e-mail: huongtran.vietnam@gret.org và hanhdo.vietnam@gret.org